

sống hiện đang hoạt động có nợ phải trả, phải chịu trách nhiệm việc thanh toán nợ.

Trường hợp tổ chức làm kinh tế dời sống của các cơ quan sự nghiệp đã giải thể ngừng hoạt động, có nợ phải trả đối với các đơn vị khác (ngoài nợ ngân hàng và nợ dự trữ quốc gia được xử lý theo quy định tại Điều 7, Điều 15 Quyết định này), cơ quan sự nghiệp có tổ chức làm kinh tế dời sống có trách nhiệm trích ngân sách của mình để thanh toán cho chủ nợ. Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán và sử dụng nguồn ngân sách cấp cho các đơn vị sự nghiệp để tạo nguồn thanh toán nợ.

## VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 30.-** Các bên chủ nợ, con nợ, bảo lãnh và người kế thừa chịu trách nhiệm thanh toán nợ theo Quyết định này. Cơ quan quyết định hoặc được ủy quyền thành lập doanh nghiệp là người chịu trách nhiệm trước Chính phủ trong việc xử lý thanh toán nợ.

Trường hợp hai bên chủ nợ và con nợ còn vướng mắc không thanh toán và xử lý được nợ, cơ quan quyết định thành lập doanh nghiệp cùng bàn bạc với cơ quan quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp hoặc cơ quan tài chính để giải quyết.

Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ quản lý ngành là cơ quan chỉ đạo và đề xuất những biện pháp xử lý, những trường hợp vướng mắc, báo cáo Thủ tướng chính phủ quyết định.

**Điều 31.-** Củng cố Ban Thanh toán nợ các cấp và thường xuyên làm việc để xem xét, xử lý kịp thời việc thanh toán nợ theo quy định. Việc quyết định xử lý thanh toán nợ phải dựa vào tập thể Ban Thanh toán nợ.

Ban Thanh toán nợ các cấp xem xét một số vụ việc nghiêm trọng có dấu hiệu tội phạm, đề nghị cơ quan có thẩm quyền khởi tố, điều tra.

**Điều 32.-** Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các chủ nợ và con nợ thuộc phạm vi quản lý của mình, khẩn trương giải quyết dứt điểm việc xử lý thanh toán nợ giai đoạn II theo các quy định trên đây. Các trường hợp không quy định trong Quyết định này xử lý theo các quy định hiện hành.

**Điều 33.-** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 34.-** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban Chỉ đạo Tổng thanh toán nợ Trung ương và Ban Thanh toán nợ các cấp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI

**QUYẾT ĐỊNH** của Thủ tướng Chính phủ số 412/QĐ-TTg ngày 18-5-1998  
về việc miễn nhiệm và bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo Quốc gia  
về cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Chỉ

*đạo Quốc gia về cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường tại Văn bản số 98/BCĐ-VP ngày 8-5-1998,*

### QUYẾT ĐỊNH:

*Điều 1.- Các thành viên Ban Chỉ đạo Quốc gia về cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường (theo Quyết định số 419-TTg ngày 19-6-1996 của Thủ tướng Chính phủ) sau đây thôi tham gia Ban Chỉ đạo:*

1. Ông Hồ Đức Việt, nguyên Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo đã chuyển công tác khác.
2. Bà Nguyễn Thị Hằng, nguyên Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy viên Ban Chỉ đạo, nay là Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
3. Ông Ngô Thế Dân, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy viên Ban Chỉ đạo, nay phụ trách lĩnh vực khác.
4. Ông Trịnh Văn Thư, nguyên Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục Khí tượng thủy văn, Ủy viên Ban Chỉ đạo, nay đã nghỉ hưu.
5. Ông Trần Đì, nguyên Cục trưởng Cục Địa chất Việt Nam, Bộ Công nghiệp, Ủy viên Ban Chỉ đạo nay đã nghỉ hưu.

*Điều 2.- Bổ sung các ông sau đây làm Ủy viên kiêm nhiệm của Ban Chỉ đạo Quốc gia về cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường:*

1. Ông Vũ Trọng Kim, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh làm Phó Trưởng ban.
2. Ông Phạm Khôi Nguyên, Thứ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường làm Phó Trưởng ban.
3. Ông Nguyễn Thiện Luân, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Ủy viên.

4. Ông Nguyễn Công Thành, Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục Khí tượng thủy văn làm Ủy viên.

5. Ông Nguyễn Hải Hữu, Vụ trưởng Vụ Bảo trợ xã hội Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội làm Ủy viên.

6. Ông Ngô Đức Lâm, Cục trưởng Cục Kiểm tra giám sát kỹ thuật an toàn công nghiệp, Bộ Công nghiệp làm Ủy viên.

7. Ông Đỗ Hải Dũng, Cục trưởng Cục Địa chất và khoáng sản Việt Nam, Bộ Công nghiệp làm Ủy viên.

Các thành viên khác của Ban Chỉ đạo vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 419-TTg ngày 19-6-1996 của Thủ tướng Chính phủ.

*Điều 3.- Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.*

*Điều 4.- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Quốc gia về cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường và các ông, bà có tên trong danh sách nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.*

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI

**CHỈ THỊ** của Thủ tướng Chính phủ  
số 23/1998/CT-TTg ngày 20-5-1998  
về tăng cường sự phối hợp với  
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam  
đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn  
dân đoàn kết xây dựng cuộc sống  
mới ở khu dân cư”.

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư” do Ủy ban Trung